SỔ TAY GV LỚP: CĐ NL 17A

Giáo viên: ***NGUYỄN HỒNG GIANG***

Lớp học phần: *CĐ NL 17A - Vật lý đại cương*

Số tiết: **45**

☑ *Kiem Tra Lan 1*

☐ So Diem ☐ *So Diem Danh* ☑ *Kiem Tra Lan 2*

Lưu ý: Sinh viên vắng mặt 20% số tiết hoc (9 tiết) sẽ bị cấm tham dự kỳ thi học kỳ

Phép: SV bị trừ: 1 điểm

Vắng 2 tiết SV bị trừ: 2 điểm

Vắng 3 tiết SV bị trừ: 3 điểm

Vắng 4 tiết SV bị trừ: 4 điểm

☑ *Diem Thi Lan 1*

☑ *Bang Diem Chi Tiet 2*

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Học	Ngày Điểm Danh															Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số 1	Hệ Số 1	Hệ Số 2	Hệ Số 2							3	2	3	3	3	3	3	3	3							
																5	8	22	16	19	23	3	10	21							
																3	3	3	4	4	4	4	5	5							
1	0304171001	Lê Bảo	Anh	6/10/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
2	0304171002	Lê Tuấn	Anh	29/11/1996	10,0			3,0	5,0	4,0																					
3	0304171003	Võ Lê Tuấn	Anh	5/11/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
4	0304171004	Nguyễn Đức	Bảo	12/041999	7,0			4,0	6,0	5,0									V												
5	0304171005	Nguyễn Phúc	Bình	5/5/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
6	0304171006	Nguyễn Tấn	Duẩn	15/07/1999	10,0			8,0	6,0	7,0																					
7	0304171007	Lê Đỗ	Duẫn	21/10/1999	4,0				5,0	5,0									V					V							
8	0304171008	Dương Thanh	Duy	02/10/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
9	0304171009	Đỗ Minh	Duy	23/06/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
10	0304171010	Võ Tấn Minh	Duy	24/07/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					1
11	0304171011	Cao Tấn	Đạt	21/07/1999	10,0			3,0	5,0	4,0																					
12	0304171012	Nguyễn Tuấn	Đạt	3/4/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
13	0304171013	Trương Đức	Đạt	08/04/1999	10,0			3,0	6,0	4,5																					
14	0304171014	Võ Thành	Đạt	27/03/1999	10,0			7,0	6,0	6,5																					
15	0304171015	Lê Trần Thiên	Định	10/8/1999	10,0				0,0	0,0																					
16	0304171016	Nguyễn Quốc	Định	29/06/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
17	0304171017	Nguyễn Minh	Đoàn	16/07/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
18	0304171018	Nguyễn Tấn	Được	15/09/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
19	0304171019	Nguyễn Hồng	Đức	18/2/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
20	0304171020	Huỳnh Vũ Hoàng Bảo	Giang	19/02/1998	10,0			3,0	5,0	4,0																					
21	0304171021	Trương Nhật	Hào	20/10/1999	10,0			8,0	5,0	6,5																					1
22	0304171022	Lê Thanh	Hải	28/05/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
23	0304171023	Phan Minh	Hải	15/08/1999	7,0			5,0	5,0	5,0											V										
24	0304171024	Đoàn Thanh	Hiển	05/05/1999	10,0			1,0	5,0	3,0																					
25	0304171025	Nguyễn Quốc	Hiền	06/06/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
26	0304171026	Đoàn Ngọc	Hiếu	30/08/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
27	0304171027	Tạ Hải Trung	Hiếu	16/06/1997	10,0			5,0	5,0	5,0																					
28	0304171029	Nguyễn Văn	Hoàn	30/07/1999	2,0				4,0	4,0							V	V						V							
29	0304171030	Nguyễn Thanh	Hoàng	26/10/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
30	0304171031	Lưu Bảo Quốc	Huy	16/2/1999	7,0			4,0	6,0	5,0											V										
31	0304171032	Trần Văn	Huy	16/12/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
32	0304171034	Bùi Duy	Hữu	06/06/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
33	0304171035	Nguyễn Vi	Khang	5/10/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
34	0304171036	Nguyễn Vĩnh	Khang	12/02/1999	7,0			3,0	6,0	4,5											V										
35	0304171037	Nguyễn Quốc	Khánh	14/11/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
36	0304171039	Đặng Minh	Khoa	06/02/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
37	0304171040	Phan Trung	Kiên	04/02/1999	0,0			5,0	4,0	4,5								V	V		V			V							

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Học	Ngày Điểm Danh															Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số							3	2	3	3	3	3	3	3	3							
																5	8	22	16	19	23	3	10	21							
38	0304171041	Võ Hoàng	Kiệt	10/09/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
39	0304171042	Phạm Thanh	Lâm	20/09/1999	10,0				5,0	5,0																					
40	0304171043	Đinh Hoàng	Long	15/09/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					1
41	0304171044	Nguyễn Thành	Long	04/07/1998	4,0			4,0	5,0	4,5								V					V								5
42	0304171045	Trần Minh	Luân	04/02/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					
43	0304171046	Cao Phương	Nam	10/05/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
44	0304171047	Đỗ Trọng	Nghĩa	18/08/1999	2,0			2,0	6,0	4,0							V		V		V										
45	0304171048	Vi Văn	Nghĩa	20/09/1999	7,0			3,0		3,0						V															
46	0304171049	Nguyễn Triệu Sĩ	Nguyên	24/09/1999	8,0			5,0	5,0	5,0							V														
47	0304171050	Châu Thanh	Nhàn	25/03/1999	7,0			4,0	5,0	4,5													V								
48	0304171052	Trần Ngọc	Nhật	02/01/1999	5,0			5,0		5,0							V		V												
49	0304171053	Lâm	Peter	01/04/1999	7,0			3,0		3,0										V											
50	0304171054	Trần Vạn	Phát	10/02/1999	10,0			2,0	5,0	3,5																					
51	0304171055	Trương Tấn	Phát	01/03/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
52	0304171056	Nguyễn Hữu	Phú	03/02/1999	7,0			3,0	5,0	4,0														V							
53	0304171057	Nguyễn Thành	Phú	20/09/1996	10,0			5,0	5,0	5,0																					
54	0304171058	Đỗ Lê Uy	Phúc	14/04/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					1
55	0304171059	Phan Thanh	Phước	07/08/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
56	0304171060	Chung Minh	Quang	15/04/1999	7,0			6,0		6,0										V											
57	0304171061	Nguyễn Minh	Quân	5/5/1999	4,0			3,0	6,0	4,5													V	V							
58	0304171062	Lê Minh	Quí	11/09/1999	10,0			6,0	5,0	5,5																					
59	0304171063	Lê Minh	Quí	8/04/1999	7,0			3,0	5,0	4,0								V													
60	0304171064	Võ Tôn	Sách	21/07/1999	7,0			5,0	5,0	5,0												V									
61	0304171065	Nguyễn Hoàng	Sơn	22/12/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
62	0304171066	Lê Đức	Tài	16/03/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					
63	0304171067	Nguyễn Hữu	Tài	21/01/1999	10,0			4,0	5,0	4,5																					
64	0304171068	Nguyễn Hữu	Tài	12/07/1999	1,0			4,0		4,0								V			V		V								
65	0304171069	Nguyễn Tấn	Tài	05/01/1999	10,0			5,0	6,0	5,5																					1
66	0304171070	Lê Hữu	Tân	05/06/1999	10,0			5,0		5,0																					
67	0304171071	Nguyễn Tấn	Tân	20/10/1999	10,0			5,0		5,0																					
68	0304171072	Phạm Nhựt	Tân	27/05/1999	10,0			6,0	6,0	6,0																					2
69	0304171073	Đinh Văn	Thành	01/10/1998	10,0			4,0	5,0	4,5																					
70	0304171074	Nguyễn Hoàng Thuận	Thành	08/11/1999	7,0			4,0	5,0	4,5								V													
71	0304171075	Võ Tuấn	Thành	11/01/1999	7,0			7,0		7,0										V											
72	0304171076	Nguyễn Minh	Thiện	29/04/1999	10,0			4,0	6,0	5,0																					
73	0304171077	Trần Huỳnh Ngọc	Thuyền	29/01/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
74	0304171078	Lê Tấn Minh	Tiên	01/01/1999	10,0			6,0		6,0																					1
75	0304171079	Trần Quốc	Tiến	13/03/1998	10,0			3,0	5,0	4,0																					
76	0304171080	Mai Trung	Tín	24/09/1999	0,0			3,0		3,0							V		V		V		V								
77	0304171081	Nguyễn Văn	Tín	11/04/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
78	0304171082	Võ Văn	Triều	30/09/1999	10,0			2,0		2,0																					
79	0304171083	Đào Minh	Triết	16/03/1999	10,0			5,0	5,0	5,0																					
80	0304171084	Dương Quảng	Trọng	12/07/1999	10,0			2,0	5,0	3,5																					
81	0304171086	Đinh Phạm Quốc	Trung	05/04/1999	10,0			6,0		6,0																					
82	0304171087	Nguyễn Văn	Trung	20/01/1999	0,0					0,0											V	V	V	V							
83	0304171088	Lưu Văn	Trúc	01/01/1999	10,0			7,0	5,0	6,0																					
84	0304171089	Hoàng Tất	Tuấn	14/11/1999	10,0			5,0		5,0																					
85	0304171090	Hứa Hoàng	Tuấn	28/09/1999	4,0			7,0		7,0												V		V							

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày Sinh	Điểm CC	Điểm Kiểm Tra Thành Phần				Điểm TB KT	Điểm Thi Lần 1	Điểm TK Lần 1	Điểm Thi Lần 2	Điểm TK Lần 2	Điểm TK Môn Học	Ngày Điểm Danh														Ghi Chú (Điểm cộng)
						Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số	Hệ Số							3	2	3	3	3	3	3	3	3							
																5	8	22	16	19	23	3	10	21							
86	0304171091	Phạm Quốc	Tuấn	04/01/1999	10,0			6,0	7,0	6,5																					
87	0304171092	Trần Minh	Tuấn	28/10/1999	10,0			6,0		6,0																					
88	0304171093	Lê Thanh	Tú	24/10/1999	10,0			7,0		7,0																					
89	0304171094	Nguyễn Chánh	Tú	28/10/1999	7,0			2,0	6,0	4,0								V													